

MÙA XUÂN NHỎ NHỎ

- Thanh Hải -

A. Nội dung tác phẩm

Bài thơ là tiếng lòng tha thiết, yêu mến và gắn bó với đất nước, với cuộc đời; thể hiện ước nguyện chân thành của tác giả được cống hiến cho đất nước, góp một mùa xuân nhỏ của mình vào mùa xuân lớn của dân tộc.

B. Tìm hiểu tác phẩm

1. Tác giả

- Thanh Hải (1930 – 1980) tên khai sinh là Phạm Bá Ngoãn, quê ở huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Trưởng thành qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Thanh Hải là cây bút có công lớn trong việc xây dựng nền văn học cách mạng ở miền Nam từ những ngày đầu.

2. Tác phẩm

a, Hoàn cảnh sáng tác

Bài thơ “Mùa xuân nhỏ nhỏ” sáng tác tháng 11 năm 1980 khi tác giả đang nằm trên giường bệnh và không lâu sau, nhà thơ qua đời.

b. Thể thơ: 5 chữ

c. Phương thức biểu đạt

Biểu cảm + Miêu tả

d. Bố cục

2 phần

- Phần 1 (3 khổ thơ đầu): Cảm xúc của tác giả trước mùa xuân của thiên nhiên, đất nước.

- Phần 2 (3 khổ cuối): Ước nguyện tha thiết, chân thành của nhà thơ trước mùa xuân.

e. Ý nghĩa nhan đề

- *Mùa xuân nhỏ nhỏ* là một nhan đề độc đáo, sáng tạo, một phát hiện mới mẻ của nhà thơ.

- *Mùa xuân* là một khái niệm chỉ thời gian, từ *nhỏ nhỏ* lại làm hình ảnh mùa xuân hiện lên có hình khối rõ ràng, cụ thể, gọi một mùa xuân với vẻ đẹp riêng. Sự kết hợp hai khái niệm đã tạo một ẩn dụ đẹp, biểu tượng cho những gì tinh túy, đẹp đẽ nhất của sự sống và cuộc đời mỗi con người.

- Thể hiện nguyện ước của nhà thơ muốn làm một mùa xuân - nghĩa là sống đẹp, sống với tất cả sức sống tươi trẻ của mình nhưng lại rất khiêm nhường chỉ là một mùa xuân nhỏ góp vào mùa xuân lớn của đất nước, của cuộc đời chung. Khát vọng đó làm đẹp thêm lên mối quan hệ hài hòa giữa cá nhân với cộng đồng, giữa cái riêng với cái chung, giữa nhỏ bé với to lớn, giữa mỗi người với mọi người
- Nhan đề đã định hướng cảm xúc của tác giả, định hướng cách xây dựng hình tượng mùa xuân bao trùm tác phẩm.

g. Giá trị nội dung

- Tiếng lòng tha thiết yêu mến và gắn bó với đất nước, với cuộc đời.
- Ước nguyện được cống hiến cho đất nước, góp một “mùa xuân nho nhỏ” của mình vào mùa xuân lớn của đất nước, của dân tộc.

h. Giá trị nghệ thuật

- Thể thơ năm tiếng.
- Nhạc điệu trong sáng, tha thiết, gần gũi với dân ca.
- Nhiều hình ảnh đẹp, giản dị, gợi cảm.
- Phép so sánh và ẩn dụ sáng tạo.

C. Đọc hiểu tác phẩm

1. Cảm xúc của tác giả trước mùa xuân của thiên nhiên, đất nước (3 khổ thơ đầu)

a. Khổ 1

- Chỉ qua sáu câu thơ đầu của bài thơ, tác giả Thanh Hải vẽ nên một bức tranh xuân xứ Huế tươi đẹp, tràn đầy sức sống.
- Màu sắc, đường nét trong tranh tươi tắn, hài hòa: “*Mọc giữa dòng sông xanh / Một bông hoa tím biếc*”
 - + Màu *tím biếc* nổi bật trên sắc *xanh* hiền hòa trải dài đến vô tận của dòng sông tạo nên một bức tranh hài hòa, đậm đà chất Huế.
 - + Động từ “*mọc*” diễn tả sự vận động, sinh sôi được đảo lên đầu dòng thơ, khổ thơ và cả bài thơ → nhấn mạnh một sức sống mạnh mẽ, ẩn chứa bông hoa bé nhỏ kia đang trỗi dậy khoe sắc tỏa hương.
 - + Không gian rộng mở, phóng khoáng từ dòng sông đến bầu trời.
- ⇒ Cách tạo hình và phối màu ẩn tượng khiến cảnh hiện lên trong trẻo và rất đời thân thương, gần gũi.
- Bức tranh xuân thêm sống động khi xuất hiện âm thanh tiếng chim chiền chiện.

+ Từ cảm thán “oi” bộc lộ nỗi xúc động, niềm vui ngây ngất của nhà thơ khi lắng nghe tiếng chim chiền chiện vang lên giữa không gian mùa xuân:

“*Oi con chim chiền chiện /Hót chi mà vang trời/Từng giọt long lanh rơi/Tôi đưa tay tôi hứng*”

+ “Đưa tay... hứng” - một cử chỉ bình dị nhưng ẩn chứa sự trân trọng, niềm say sưa ngây ngất của nhà thơ khi muốn hứng lấy giọt long lanh tuyệt diệu kia.

+ “Giọt long lanh” là sự liên tưởng đầy chất thơ thể hiện sự sáng tạo của Thanh Hải.

* Có thể “*giọt long lanh*” là giọt sương sớm mai còn đọng trên cành non cỏ biếc hay là giọt mưa xuân tiếp thêm nhựa sống cho cây cối tốt tươi.

* Cũng có thể đó là giọt âm thanh, là tiếng hót kì diệu của chú chim trong cảm nhận rất riêng của tác giả. Phép ẩn dụ chuyển đổi cảm giác khiến cho tiếng hót kì diệu của chú chim thành một thể lỏng. Giọt âm thanh có hình khối, màu sắc long lanh, đẹp đẽ trong cảm nhận rất riêng của nhà thơ. Giọt âm thanh ấy thả mình giữa không gian mùa xuân, thổi bùng sức sống cho cảnh vật.

b. Khổ 2

- Hình ảnh sóng đôi “người cầm súng” và “người ra đồng” biểu trưng cho hai nhiệm vụ trọng tâm của đất nước thời kì đó: bảo vệ và xây dựng Tổ quốc.

- Hình ảnh trùng điệp “lộc giắt đầy”, “lộc trải dài” → mùa xuân đất trời trải dài trong màu xanh bất tận.

- “Lộc” vừa là hình ảnh tả thực: là chồi non, cành biếc của mùa xuân, vừa có ý nghĩa ẩn dụ chỉ sức sống, vươn lên phát triển, những thành quả, hạnh phúc, là những may mắn tốt lành. Chữ “lộc” được nhắc đến 2 lần gắn với các động từ “giắt đầy”, “trải dài” tạo cảm nhận sức sống mùa xuân đang vươn theo bước chân con người vừa tỏa ra từ những con người đang gieo cấy mùa xuân, bảo vệ đất nước

- “Tất cả như hồi hã/ Tất cả như xôn xao”: Điệp ngữ và từ láy tạo nhịp điệu vui tươi, mạnh mẽ, khẩn trương đầy phấn chấn. Con người dạt dào niềm tin yêu, hòa vào nhịp sống của dân tộc.

c. Khổ 3

- Nhìn về quá khứ “bốn nghìn năm” của dân tộc, tác giả khái quát “vất vả và gian lao” cùng với nhịp thơ chậm, giọng trầm gợi hình ảnh đất nước vừa đau thương vừa tự hào. Đó là cái nhìn sâu sắc và tự hào về Tổ quốc của tác giả.

- Nhìn về tương lai của đất nước, tác giả so sánh “Đất nước như vì sao/ Cứ đi lên phía trước”. Điều đó thể hiện sự ngợi ca vẻ đẹp và sự trường tồn của đất nước đang hướng về tương lai; từ “cứ” thể hiện ý chí, quyết tâm sắt đá góp phần vào công cuộc xây dựng đất nước.

=> Tác giả thể hiện niềm cảm phục, tự hào, tin tưởng mãnh liệt vào sức sống bền bỉ, vững vàng của đất nước, vào khí thế đi lên của dân tộc.

2. Ước nguyện tha thiết, chân thành của nhà thơ trước mùa xuân (3 khổ thơ cuối)

* Tâm nguyện của nhà thơ là khát vọng hòa nhập và dâng hiến cho đời.

- Những hình ảnh “*một con chim - một cành hoa*” được lặp lại → tạo nên sự ứng đối chặt chẽ thể hiện ước nguyện được cống hiến cho đời là một lẽ tự nhiên.

- “*Một nốt trầm xao xuyến*” trong bản hòa ca đất nước là hình ảnh ẩn dụ gợi sự dâng hiến khiêm nhường nhưng không làm mất đi nét riêng của mỗi người.

- Điệp ngữ “ta làm” → ước nguyện được cống hiến chân thành và tha thiết.

- Đại từ “ta” tạo được sắc thái trang trọng, thiêng liêng, thể hiện nguyện ước cống hiến đó là khát vọng chung của nhiều người → thể hiện sự chuyển biến trong mạch cảm xúc của bài thơ

- “*Một mùa xuân nho nhỏ*”: ẩn dụ - biểu tượng cho những gì tinh túy, đẹp đẽ nhất của sự sống và cuộc đời mỗi con người → thể hiện nguyện ước của nhà thơ muốn làm một mùa xuân - nghĩa là sống đẹp, với sức sống, sự tươi trẻ của mình nhưng lại rất khiêm nhường, chỉ là một mùa xuân nhỏ góp vào mùa xuân lớn của đất nước.

- Đảo ngữ “lặng lẽ dâng” cho thấy cách cống hiến không ồn ào, khoa trương mà âm thầm, bền bỉ.

- Hình ảnh hoán dụ và điệp ngữ “dù là” → cống hiến trọn đời, bất chấp thời gian và tuổi tác

=> Dù nhà thơ đang ở những ngày cuối cùng của cuộc đời vẫn khao khát, vẫn tha thiết được sống đẹp, được cống hiến cho đất nước.

* Bài thơ kết thúc bằng một âm điệu dân ca xứ Huế mênh mang và thiết tha, biểu lộ niềm tin yêu của tác giả vào cuộc đời, vào đất nước: “*Câu Nam ai Nam bình*” → trong câu ca dịu dàng, triu mến vẫn có cả man mác buồn thương nhưng trào dâng lên là một cảm xúc tin yêu thiết tha.

- Điệp ngữ “nước non ngàn dặm” đã khẳng định sự bao la, rộng lớn của đất nước, vẻ đẹp nên thơ và tình người đậm thắm của quê hương xứ Huế.

- Nhịp thơ chậm dần, sâu lắng → ý nguyện của người con tha thiết với vẻ đẹp quê hương đất nước mình.

=> *Mùa xuân nho nhỏ* là tiếng lòng tha thiết yêu mến và gắn bó với đất nước, với cuộc đời; thể hiện ước nguyện chân thành của nhà thơ được cống hiến cho Tổ quốc, góp một “mùa xuân nho nhỏ” của mình vào mùa xuân lớn của đất nước.

D. Sơ đồ tư duy



E. Bài văn mẫu tham khảo

Thanh Hải là nhà thơ tiêu biểu của mảnh đất cô đô xinh đẹp, ông nổi tiếng với những vần thơ mượt mà, sâu lắng mang đậm văn hóa con người xứ Huế. *Mùa xuân nho nhỏ* là một trong những tác phẩm tiêu biểu của ông. Bài thơ được ông viết vào năm 1980, trong khung cảnh hòa bình, trong công cuộc xây dựng đất nước. Một hồn thơ trong trẻo. Một điệu thơ ngân vang đất nước vào xuân vui tươi rộn ràng.

Sáu câu thơ đầu như tiếng hát reo vui đón chào một mùa xuân đẹp đã về. Trên dòng sông xanh của quê hương mọc lên, một bông hoa tím biếc”. Động từ "mọc"

nằm ở vị trí đầu câu thơ gợi tả sự ngạc nhiên vui thú, một niềm vui hân hoan đón chào tín hiệu mùa xuân:

*Mọc giữa dòng sông xanh,
Một bông hoa tím biếc.*

"Bông hoa tím biếc" ấy chỉ có thể là hoa lục bình, hoặc hoa súng mà ta thường gặp trên ao hồ, sông nước làng quê:

*Con sông nhỏ tuổi thơ ta tắm
Vẫn còn đây nước chẳng đổi dòng
Hoa lục bình tím cả bờ sông...*
(Trở về quê nội - Lê Anh Xuân)

Màu xanh của nước hòa hợp với màu "tím biếc" của hoa đã tạo nên bức tranh xuân chấm phá mà đậm thắm. Ngẩng nhìn bầu trời, nhà thơ vui sướng lắng tai nghe chim chiền chiện hót. Chim chiền chiện còn gọi là chim sơn ca, bạn thân của nhà nông. Từ "oi" cảm thán biểu lộ niềm vui ngây ngất khi nghe chim hót:

*Oi con chim chiền chiện
Hót chi mà vang trời.*


Hai tiếng "hót chi" là giọng điệu thân thương của người dân Huế được tác giả đưa vào diễn tả cảm xúc thiết tha giữa người với tạo vật. Chim chiền chiện hót gọi xuân về. Tiếng chim ngân vang, rung động đất trời đem đến bao niềm vui. Ngắm dòng sông, nhìn bông hoa đẹp, nghe chim hót, nhà thơ bồi hồi sung sướng:

*Từng giọt long lanh rơi
Tôi đưa tay tôi hứng*

"Đưa tay... hứng" là một cử chỉ bình dị trân trọng, thể hiện sự xúc động sâu xa. "Giọt long lanh" là sự liên tưởng đầy chất thơ. Là giọt sương mai, hay giọt âm thanh tiếng chim chiền chiện? Sự chuyển đổi cảm giác (thính giác - thị giác) đã tạo nên hình khối thẩm mỹ của âm thanh.

Tóm lại, chỉ bằng ba nét vẽ: dòng sông xanh, bông hoa tím biếc, tiếng chim chiền chiện hót..., Thanh Hải đã vẽ nên một bức tranh xuân đẹp và đáng yêu vô cùng. Đó là vẻ đẹp và sức sống mãnh mẽ của đất nước vào xuân.

Bốn câu thơ tiếp theo nói về mùa xuân sản xuất và chiến đấu của nhân dân ta. Cấu trúc thơ song hành để chỉ rõ hai nhiệm vụ chiến lược ấy:

 *Mùa xuân người cầm súng
Lộc giắt đầy trên lưng
Mùa xuân người ra đồng
Lộc trải dài nương mạ*

"Lộc" là chồi non, cành biếc mơn mớn. Khi mùa xuân về, cây cối đâm chồi nảy lộc. "Lộc" trong văn cảnh này tượng trưng cho vẻ đẹp mùa xuân và sức sống mãnh liệt của đất nước. Người lính khoác trên lưng vành lá ngụy trang xanh biếc, mang theo sức sống mùa xuân, sức mạnh của dân tộc để bảo vệ Tổ quốc. Người nông dân đem mồ hôi và sức lao động cần cù làm nên màu xanh cho ruộng đồng,

"nuơng mạ" bát ngát trên quê hương. Ý thơ vô cùng sâu sắc: máu và mồ hôi của nhân dân đã góp phần tô điểm mùa xuân và để giữ lấy mùa xuân mãi mãi.

Cả dân tộc bước vào mùa xuân với khí thế khẩn trương và náo nhiệt:

Tất cả như hồi hả

Tất cả như xuân xao...

"Hồi hả" nghĩa là vội vã, gấp gáp, khẩn trương. "Xuân xao" là có nhiều âm thanh xen lẫn vào nhau, làm cho náo động; ở trong câu thơ, "xuân xao" cùng với điệp ngữ "tất cả như..." làm cho nhạc thơ vang lên nhịp điệu vui tươi, mạnh mẽ khác thường. Đó là hành khúc mùa xuân của thời đại Hồ Chí Minh.

Đoạn thơ tiếp theo nói lên những suy tư của nhà thơ về đất nước và nhân dân:

Đất nước bốn ngàn năm

Vất vả và gian lao

Đất nước như vì sao

Cứ đi lên phía trước.

Chặng đường lịch sử của đất nước với bốn nghìn năm trường tồn, lúc suy vong, lúc hưng thịnh với bao thử thách "vất vả và gian lao". Thời gian đằng đẵng ấy, nhân dân ta từ thế hệ này qua thế hệ khác đã đem xương máu và mồ hôi, lòng yêu nước và tinh thần quả cảm để xây dựng và bảo vệ đất nước. Dân ta tài trí và nhân nghĩa. Bốn nghìn năm lập quốc tỏa sáng nền văn hiến Đại Việt, đã khẳng định sức mạnh Việt Nam. Câu thơ "Đất nước như vì sao" là một hình ảnh so sánh đẹp và đầy ý nghĩa. Sao là nguồn sáng lấp lánh, là vẻ đẹp bầu trời, vĩnh hằng trong không gian, và thời gian. So sánh đất nước với vì sao là biểu lộ niềm tự hào đối với đất nước Việt Nam anh hùng, giàu đẹp. Hành trang đi tới tương lai của dân tộc ta không một thế lực nào có thể ngăn cản được: "Cứ đi lên phía trước". Ba tiếng "cứ đi lên" thể hiện chí khí, quyết tâm và niềm tin sắt đá của dân tộc để xây dựng một Việt Nam "dân giàu, nước mạnh".

Sau lời suy tư là điều tâm niệm của Thanh Hải. Trước hết là lời nguyện cầu được hóa thân:



Ta làm con chim hót

Ta làm một cành hoa

Ta nhập vào họa ca

Một nốt trầm xao xuyến.

"Con chim hót" để gọi xuân về, đem đến niềm vui cho con người. "Một cành hoa" để tô điểm cuộc sống, làm đẹp thiên nhiên sông núi. "Một nốt trầm" của bản "hòa ca" êm ái để làm xao xuyến lòng người, cổ vũ nhân dân. "Con chim hót", "một cành hoa", "một nốt trầm..." là ba hình ảnh ẩn dụ tượng trưng cho cái đẹp, niềm vui, cho tài trí của đất nước và con người Việt Nam.

Với Thanh Hải, hóa thân là để hiến dâng, để phục vụ cho một mục đích cao cả:

Một mùa xuân nho nhỏ

Lặng lẽ dâng cho đời

*Dù là tuổi hai mươi
Dù là khi tóc bạc*

Lời thơ tâm tình thiết tha. Mỗi con người hãy trở thành "một mùa xuân nho nhỏ" để làm nên mùa xuân bất diệt của đất nước. *Mùa xuân nho nhỏ* là một ẩn dụ đầy sáng tạo khắc sâu ý tưởng: "Mỗi cuộc đời đã hóa núi sông ta" (Nguyễn Khoa Điềm). "Nho nhỏ" và "lặng lẽ" là cách nói khiêm tốn, chân thành. "Dâng cho đời" là lẽ sống đẹp, cao cả. Bởi lẽ "Sống là cho, đâu chỉ nhận riêng mình" (Tố Hữu), sống hết mình thủy chung cho đất nước, đem cả cuộc đời mình phục vụ đất nước, từ lúc "tuổi hai mươi" trai tráng cho đến khi về già "tóc bạc". Thơ hay là ở cảm xúc chân thành. Thanh Hải đã nói lên những lời "gan ruột" của mình. Ông đã sống như lời thơ ông tâm tình. Khi đất nước bị Mĩ - Diệm và bè lũ tay sai âm mưu chia cắt làm hai miền, ông hoạt động bí mật trong vùng giặc, gây dựng phong trào cách mạng, coi thường cảnh máu chảy đầu rơi. Cảm động hơn nữa là bài thơ *Mùa xuân nho nhỏ* được ông viết ra trên giường bệnh, một tháng trước lúc ông qua đời.

Thanh Hải sử dụng biện pháp nghệ thuật điệp ngữ rất tài tình: "Ta làm... ta làm... ta nhập...", "dù là tuổi... dù là khi..." đã làm cho âm điệu thơ, giọng thơ tha thiết, sâu lắng, ý thơ được khắc sâu và nhấn mạnh. Người đọc xúc động biết bao trước một giọng điệu thơ trữ tình, ám áp tình đời như vậy. Có thể xem đoạn thơ này là những lời trần trụi của ông.

Khổ thơ cuối là tiếng hát yêu thương:

*Mùa xuân – ta xin hát
Câu Nam ai, Nam bình
Nước non ngàn dặm mình
Nước non ngàn dặm tình
Nhịp phách tiền đất Huế.*

Nam ai và Nam bình là hai điệu dân ca Huế rất nổi tiếng mấy trăm năm nay. Phách tiền là một nhạc cụ dân tộc để điểm nhịp cho lời ca, tiếng đàn tranh, đàn tam thập lục. Câu thơ "Mùa xuân - ta xin hát" diễn tả niềm khao khát bồi hồi của nhà thơ đối với quê hương yêu dấu buổi xuân về. Quê hương đất nước trải dài ngàn dặm, chứa chan tình yêu thương. Đó là "ngàn dặm mình", "Ngàn dặm tình" đối với non nước và xứ Huế quê mẹ thân thương! Câu thơ của người con đất Huế quả là "dịu ngọt" vậy.

Mùa xuân là đề tài truyền thống trong thơ ca dân tộc. Có thể nói, Thanh Hải đã góp cho vườn thơ Việt một bài thơ xuân đẹp, đậm đà tình nghĩa. Thể thơ năm chữ, giọng thơ lúc mạnh mẽ, lúc tha thiết ngân vang. Ngôn ngữ thơ trong sáng và biểu cảm, hàm súc và hình tượng. Các biện pháp tu từ như so sánh, ẩn dụ song hành đối xứng, các điệp ngữ... được vận dụng sắc sảo, tài hoa. Tình yêu mùa xuân gắn liền với tình yêu đất nước, quê hương được Thanh Hải diễn tả một cách sâu sắc, cảm động. Mỗi một cuộc đời hãy là một mùa xuân. Đất nước ta mãi mãi sẽ là những mùa xuân tươi đẹp.

VIETJACK.COM